
 <p>TRƯỜNG ĐH GTVT KHOA CNTT BỘ MÔN: MẠNG VÀ CÁC HTTT</p>	<p align="center">ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN</p> <p align="center">HỌC PHẦN: Lập Trình Web THỜI GIAN: 60 Phút</p>	<p align="center">Trưởng Bộ Môn</p> 
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Để hoàn thành bài thi, sinh viên sử dụng thư mục chứa template 210703 gồm:

- Tập tin **index.html** là layout chính của dự án
- Thư mục **css** chứa các tập tin .css sẽ được copy vào thư mục Content của dự án
- Thư mục **images** chứa tất cả các ảnh cần thiết sẽ được copy vào thư mục Content
- Thư mục **js** chứa các tập tin .js sẽ được copy vào thư mục Script của dự án
- File .sql để build cơ sở dữ liệu sử dụng cho dự án trên SQL Server.

Sinh viên dùng phần mềm ghi màn hình ví dụ ShareX chọn chức năng Capture->ScreenRecording để ghi lại toàn bộ quá trình làm bài, upload lên drive, tập hợp url theo lớp và gửi lại cho giảng viên phụ trách.

1 (2 điểm): Tạo một dự án ASP.Net MVC đặt tên theo cấu trúc: HoTen_MaSV. Sử dụng file index.html để xây dựng layout với tên là HoTen_Layout.

1.1 (1 điểm): Sinh viên tách layout thành các phần một cách hợp lý, đặt tên theo quy định (Ví dụ như: HoTen_Header, Hoten_Footer và HoTen_MainContent) và render các phần đó trong layout. Trong đó phần Header có Họ tên – Mã sinh viên như hình mô tả.

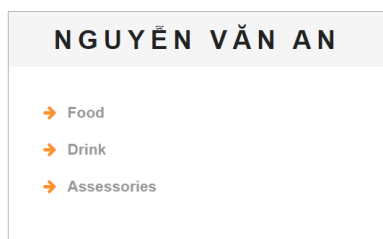
1.2 (1 điểm): Ghép các thư mục tài nguyên (cs, js, images...) vào dự án theo quy định của dự án ASP.Net MVC, cấu hình và render bundle vào layout.



2 (2 điểm): Hiển thị các Category lên thanh điều hướng bên trái.

2.1 (1 điểm): Sử dụng Entity framework, sinh các Model hỗ trợ kết nối cơ sở dữ liệu

2.2 (1 điểm): Load dữ liệu từ bảng Categories để hiển thị thanh điều hướng bên trái có tiêu đề chính là họ tên sinh viên



Ghi chú:

- Thí sinh được sử dụng tài liệu trong khi làm bài.
- Thí sinh không được trao đổi trong khi làm bài.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

3 (1 điểm): Load Product có available = true và UnitPrice <=1000 để hiển thị trong phần main content bên phải

NGUYỄN VĂN AN

- Food
- Drink
- Assessories

Bộ Nồi
400

ADD TO CART

Nồi Inox
400

ADD TO CART

Nước Dâu
400

ADD TO CART

Bia Đen
1000

ADD TO CART

Muối
1000

ADD TO CART

Súp TATA
400

ADD TO CART

4 (2 điểm): Kích vào từng mục trong thanh điều hướng bên trái các Product được lọc theo từng Category theo cơ chế AJAX

NGUYỄN VĂN AN

- Food
- Drink
- Assessories

Muối
1000

ADD TO CART

Hương Dương
1200

ADD TO CART

Bột Mì
500

ADD TO CART

TATA

Bánh

ist:64027/DapAn/Index#

5 (3 điểm): Cập nhật bảng Product

5.1 (2 điểm): Xây dựng chức năng thêm mới để thêm mới một Product

NGUYỄN VĂN AN

- Food
- Drink
- Assessories

Nguyễn Văn An
 Thêm mới Hàng Hóa

Id	HH1001
Name	Hàng mới
UnitPrice	1000
Image	hh1.png
Available	<input checked="" type="checkbox"/>
CategoryId	Food
Description	giấy
	Create

5.2 (1 điểm): Xây dựng Regular expression để tạo Annotation validate Id phải theo đúng định dạng XX0000 trong đó XX là 2 ký tự hoa, 0000 là 4 chữ số.

Ghi chú:

- Thí sinh được sử dụng tài liệu trong khi làm bài.
- Thí sinh không được trao đổi trong khi làm bài.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.